

Nguyễn Anh Đào

Tập truyện ngắn Nguyễn Anh Đào



WWW.VNTHUQUAN.NET, 2008.

Nguyễn Anh Đào

Tập truyện ngắn Nguyễn Anh Đào

DỐC DÃ QUỲ VÀNG VÀ DÂM BỤT ĐỎ

Nhận điện thoại của mẹ “*con dốc nhà mình đã tráng nhựa xanh*”, tôi mừng khắp khởi, em tôi sẽ không còn xắn quần, cột hai tà áo dài lên hông để đến lớp, không còn ai trong gia đình tôi phải lội bì bõm dưới sinh đồ sau mưa, ba sẽ không còn hì hục kê từng viên đá theo mỗi bước chân của chị em tôi, mẹ không còn phải mang hàng ra tận đường lớn để giao cho khách...

Nhà tôi nằm trên đường quốc lộ, cách trung tâm thị trấn chừng 1km. Vào nhà phải xuống một cái dốc chừng trăm thước, nó là một cái dốc cao. Đứng từ mặt đường nhìn xuống nhà tôi như đường triền đi xuống suối. Dốc cao, nên trời mưa thì trơn trượt và cũng lắm sinh lầy ở cuối dốc.

Nhưng đó là nơi tuổi thơ tôi đã đi qua, nơi cùng lũ bạn trong xóm chơi trò ú tim, rượt bắt. Nơi chị em tôi hái lá dâm bụt làm tiền, hái hoa dã quỳ chơi trò cô dâu chú rể... Tuổi thơ đi qua mộc mạc và thân thương. Tôi không biết rằng mẹ than vắn thở dài mỗi khi mưa xuống, phải bám từng chân vào những viên đá ba đã kê mà mang

hàng ra tận đường lớn để bán cho khách. Các ngón chân ba bám vào từng viên đá, có khi trầy xước và bật máu để công chị em tôi đến trường.

Ngày ấy, nhà tôi nấu rượu ngon nhất huyện, ba mẹ tôi làm quần quật sớm khuya mà vẫn không đủ rượu để bán. Chiều chiều, Ông tôi cùng vài ông già trong xóm ngồi đánh cờ trên chiếc bàn con con dưới gốc me già trước ngõ, mỗi người uống một ly rượu nhỏ cho ấm bụng trước lúc ra về. Thành một thói quen, chiều nào tôi cũng làm cho ông một đĩa gì đó để ông làm mời uống rượu, khi thì đĩa lòng xào, khi thì đĩa gỏi... Tàn ván cờ, thì món ăn ấy được cẩn thận bọc vào túi của Ông Năm.

Ông Năm ở xóm trên, không con cái, không vườn rẫy, trước sống bằng đủ thứ nghề. Sau này già, ông đi ăn xin. Ông đi nhiều, mỗi ngày hàng chục cây số, ai cho gì lấy nấy, ăn uống qua ngày qua bữa. Và chiều nào cũng vậy, đến giờ là về gốc me già với bàn cờ con con ấy, cùng mọi người hóp ngum rượu, cùng chơi cờ. Mà mắt ông lúc ấy sáng, gương mặt ông tinh thông kỳ lạ. Ông bảo “*nhờ rượu mẹ mày nấu*”. Tôi không tin, tôi chỉ cười, vì tôi nếm thử rồi, rượu cay xè, ngon lành gì?!. Rồi một chiều nọ, ông dắt về trước gốc me một người đàn bà mù, già quắt queo và khổ sở. Ông xua tay xóa đi thắc mắc của mọi người: “*như tui!*”. Bằng hai tiếng gọn lỏn như thế, không ai hỏi thêm điều gì nữa, tuổi già cô đơn thì có

một người bạn để tâm tình sớm hôm thì quý lắm rồi. Đằng này, ông còn được nắm tay bà đi khắp nơi, được chăm sóc cho bà từng miếng ăn giấc ngủ. Còn gì vui hơn nữa cho tuổi già của mình. Ông Năm thường vắng mặt trong những ván cờ trong những ngày sau đó, ông còn nhiều điều cần lo lắng, và có thể khi nói chuyện với người đàn bà mù ấy vui hơn ngồi đánh cờ với các ông bạn già của mình. Hoặc ăn cùng bà sẽ đậm đà hơn ly rượu mẹ tôi nấu. Ông nội tôi nhìn di ảnh trên bàn thờ bà thờ dài. Tuổi già héo hắt trôi qua. Dù có con có cháu, nhưng có phải lúc nào ông cũng có thể trò chuyện với chúng tôi như khi còn có bà đâu.

Tôi học cấp 3, Ông bị tai biến mạch máu não, không được uống rượu, nhưng ông thèm, ông khóc “còn mấy ngày nữa tao xuống đất nằm, có ly rượu bây cũng tiếc!”, ông hờn mấy ngày, không thèm ăn. Ba bỏ ghế, sang lò rượu lại cho dì. Chiều chiều ông ngồi buồn nhìn ra con dốc, chênh vênh!

Hoa dã quỳ vẫn vàng, dâm bụt vẫn đỏ như những chiếc đèn lồng. Các em tôi hàng ngày vẫn đến trường qua con dốc thân quen. Và ông đã ra đi... Do căn bệnh tai biến mạch máu não, khi ông ở nhà một mình. Ông đã trượt chân khi bước lên thềm nhà, không ai nhìn thấy ông ngã, không ai đỡ ông dậy, không ai nghe được tiếng ông gọi...

Đám tang Ông, trời mưa tầm tã. Nhưng người ta vẫn nổi thành hai

hàng dài từ dưới gốc me già. Có mười người khiêng quan tài của ông đi lên con dốc. Hai mươi bàn chân thanh niên khỏe mạnh nhất bám vào từng thớ đất trơn, một người trượt chân! Người thứ hai trượt theo, người thứ ba, người thứ tư... Quan tài đổ nghiêng về một phía. Ba quỳ xuống khóc “Cha ơi, đường đi sao gập ghềnh và khó khăn quá!”. Nhưng kỳ lạ, quan tài không rơi, hai mươi bàn chân sau vài giây bồi rồi lại bước đều nhau, đưa ông ra khỏi con dốc. Con đường quốc lộ dài và trắng xóa trong mưa. Hai hàng người vẫn lặng lẽ đi... Chỉ có ông Năm, ông không đủ sức đi đến nơi, ông quỳ gục xuống giữa đường, người ta phải đưa ông về. Tôi nhìn mọi người, không biết ai đang khổ đau nữa? Vì đều bết bùn đất và nước mưa, môi thâm tím vì lạnh. Và tôi hiểu, “nghĩa tử là nghĩa tận”, bấy nhiêu cũng đủ biết rằng người ta đã quý Ông như thế nào.

Tôi nhìn lên bàn thờ ông, cái ước mơ giản dị “ông được nhìn thấy đứa cháu nội lớn nhất của mình lập gia đình” đã không còn nữa. Ông đã ra đi sớm quá, khi tôi chưa học xong cấp ba.

Tôi xa nhà, vào Sài Gòn học đại học, là một trong những người đầu tiên ở thị trấn nhỏ bé này đậu đại học. Ba tôi mừng đến nỗi không thể làm được bất cứ việc gì trong ba ngày. Nếu tôi là con bé ba tuổi của ngày xưa, có lẽ ông đã công kênh tôi đi khắp xóm làng

mà hết toáng lên “con gái tôi tuyệt nhất!”.

Tôi đi, ba đứng nhìn theo, lần đầu tiên tôi nhận ra dáng ba giống Nội tôi quá đỗi, vẫn cái nhìn thăm thẳm từ cuối con dốc chêngh vêngh.

Tôi ra trường rồi đi làm, nhà tôi thêm một đứa đi xa, nhà vắng thêm một người mà con đường vẫn thế. Các em tôi đã lớn dần lên, nghĩa là chúng cũng sẽ đi xa như tôi, đi dần dần, từng đứa! Rồi ánh mắt ba mẹ tôi dõi theo từ gốc me già ở cuối con dốc chêngh vêngh, dõi theo từng bước chân của các con mình. Rồi năm chị em tôi, đứa nào sẽ về lại thị trấn này? Đứa nào về lại ngôi nhà thân thương cuối con dốc ấy, để rồi có một gia đình, có tiếng cười của trẻ thơ. Để lại nhìn một thế hệ mới nữa chơi trò ú tim, đuổi bắt, làm cô dâu bằng hoa dã quỳ, lấy lá dâm bụt làm tiền mua com?

Chia tay mỗi tình lãnh mạn và trong trẻo thời sinh viên sau ba năm gấn bó, về nhà thăm mẹ. Cái bàn nhỏ dưới gốc me già ba đã dẹp đi, ngõ nhà trống quá, tôi ngạc nhiên hỏi mẹ. Mẹ bảo Ông Năm cũng đã đi với nội tôi. Trời thương nên ông đi rất nhẹ nhàng. Người ta phát hiện ra ông ngủ đã quá mười hai giờ trưa mà chưa dậy. Ông không bao giờ dậy nữa. Nhẹ nhàng và thanh thản. Hàng xóm đã quyên góp tiền làm đám tang cho ông. Ngôi nhà ông giờ lạnh lẽo, không người nhang khói. Hàng ngày, những người hàng xóm qua mở cửa, thắp nén hương cho ông đỡ buồn lòng. Nhưng không biết

ông sẽ được ấm áp đến bao giờ?

Mẹ kể. Từ ngày nội tôi mất, Ông Năm trở lại ngồi vào chiếc ghế dưới gốc me già trước ngõ, vẫn một ly rượu nhỏ, một đĩa thức ăn và bàn cờ. Có hôm những ông bạn già không đến, ông chơi cờ và uống rượu một mình, nói chuyện một mình... Người đàn bà mù năm ấy cũng đã qua đời sau khi về với ông chừng ba năm. Ông cũng yếu đi thấy rõ, mỗi ngày ông không còn đi được nhiều nữa, có hôm ông ngồi chơi cờ từ trưa, ánh mắt như vô hồn mà như nhìn tận sâu vào thế giới của cõi âm u nào đó. Có hôm, bé Út tôi nhìn thấy ông chơi cờ mà không dám ra gần ông, nó đứng núp sau cánh cửa nhìn gương mặt kỳ lạ của ông.

Đêm, tôi nằm úp mặt vào ngực mẹ, nơi chị em tôi đã vắt đến kiệt cùng để lớn lên, chợt nhận ra nó đã héo hắt theo thời gian. Tự dung tôi muốn khóc! Tôi muốn kể cho mẹ nghe hàng trăm chuyện trên đời, muốn mẹ biết rằng tôi cũng héo hắt nhớ thương nơi con dốc có gốc me già, có mái nhà nhỏ rộn ràng tiếng yêu thương, muốn kể mẹ nghe sau ba năm với mối tình đầu, tôi đã biết cuộc sống không quá giản đơn và chính bản thân mình cũng thay đổi đi nhiều quá. Nhưng đuôi mắt mẹ hằn vết chân chim, nụ cười không còn trong và sáng như ngày trước nữa. Tôi không dám làm mẹ khóc, dù tôi biết rằng đó là những giọt nước mắt hạnh phúc khi thấy con mình đã lớn.

Đi làm ba năm, công việc và công việc, những thuận lợi liên tiếp khiến tôi không có thời gian để nghĩ rằng mình đang cô đơn giữa thành phố đông đúc này. Nhưng khi mệt mỏi, tôi chợt nhớ ra mình cần có một bờ vai để khóc, cần một vòng tay đỡ dành, cần một niềm tin để đứng lên. Tôi nghĩ về ba, về gia đình tuyệt vời của tôi dưới con dốc có hoa dã quỳ vàng và dâm bụt đỏ, có con ngõ với gốc me già. Và tôi tưởng tượng đến gia đình tương lai của mình, có hoa vàng đầu ngõ, có tiếng trẻ thơ... Lần đầu tiên thấy mình thêm đến khát khao một mái ấm gia đình.

Tôi gặp anh, anh sinh ra và lớn lên ở thành thị, chưa biết màu đất đỏ, chưa lội sình sau mưa, chưa biết hoa dã quỳ vàng và dâm bụt đỏ. Trong anh là kỹ thuật, là nhà cao tầng, là công nghệ tiên tiến mà anh học được từ trời Tây xa xôi. Tôi hỏi mẹ rằng có thể đưa anh về? Mẹ bảo con dốc vẫn chưa thành đường, vẫn mưa, vẫn sình lầy bì bõm, người ta có hiểu được không con? Tôi nghe tim mình đau quá, liệu anh và tôi có xa cách nhau đến thế hay không? mẹ lo lắng hóa lẫn thân mất rồi mẹ ơi! Tôi muốn đưa anh về, về thế giới tuổi thơ tôi, về không gian ấm áp mà tôi đã lớn lên, tôi đã được con dốc ấy ôm ấp và gìn giữ tâm hồn vẹn nguyên, trong trẻo đến bây giờ. Con đang suy nghĩ cuộc sống quá giản đơn hay là mẹ đã quá lo lắng cho con rồi? Mẹ ơi!

Mẹ bảo “*con dốt được trắng nhựa xanh*”, nhưng vẫn còn nguyên
dã quỳ vàng và dâm bụt đỏ. Úp điện thoại, muốn hét toáng lên rằng
“*Tôi yêu con dốt, tôi yêu dã quỳ vàng, yêu dâm bụt đỏ và mái nhà
của tôi!*”. Tất cả sẽ còn vẹn nguyên nếu anh cùng tôi gìn giữ và
trân trọng sự bình yên của nhau. Mẹ sẽ cười thật tự tin trong ngày
cưới tôi “*sẽ không ai chê quê mình nghèo, không ai khinh thường
con gái tôi ở xứ người xa lạ nữa!*”.

Tôi dụi đầu vào ngực anh, niềm tin vẫn trọn vẹn và bình yên. Tuy
anh chưa từng đến nơi tôi đã sinh ra và lớn lên. Nhưng tôi tin anh
sẽ đến và ở lại, sẽ cùng tôi gìn giữ vẹn nguyên những kỷ niệm, dấu
có những ánh mắt hướng về nơi nào xa ngái, chông chênh.

Tháng 2 năm 2006

Nguyễn Anh Đào

Tập truyện ngắn Nguyễn Anh Đào

VẤP NGÃ

Tiền bạc và tình dục. Đó là sự trao đổi một cách sòng phẳng giữa hai nhu cầu “tiền” và “tình”. Đó là thứ con người rất dễ bị làm nô lệ và nó có thể đẩy con người đến con đường mà người đời gọi là “tệ nạn xã hội”.

Khi thực hiện cuộc trao đổi đó, đối tượng cần tiền sẽ bị xã hội chỉ trích nặng nề hơn đối tượng còn lại. Tôi nhận ra một sự thật cay đắng rằng, tất cả những gã đàn ông không chỉ tìm mua vui nơi những cô gái sẵn sàng bán thân, mà họ còn tìm đến những cô gái ngây thơ, trong sáng để đảm bảo an toàn hơn và để kiểm nghiệm lại hiệu quả khả năng chinh phục trái tim phụ nữ của mình.

Tôi đã gặp một trong những người đàn ông như thế.

Lần gặp đầu tiên.

Tôi đến mời công ty ông tài trợ một chương trình do tạp chí tôi tổ chức. Ông là giám đốc của một công ty tư vấn nho nhỏ và bản thân ông hiện là giảng viên của một trường đại học. Sau lần gặp đầu tiên, chúng tôi trao đổi số điện thoại và có một sự hợp tác thuận lợi. Tạm biệt và kèm lời hẹn “Xong việc, mình đi nhậu”. Tôi gật đầu vì nghĩ đây là lời xã giao đơn thuần của những ông sếp dễ tính. Tôi chưa biết gì nhiều về ông ta ngoài công ty có khoảng 20 nhân viên mà đa số là sinh viên của ông mới ra trường. Ông có một chiều cao khiêm tốn nhưng trời lại “hào phóng” cho ông bề ngang, vì thế, nhìn từ xa tôi thấy dáng đi của ông rất đáng tội nghiệp.

Sau những tin nhắn vu vơ, hợp đồng được ký xong, tôi nhận lời gặp ông lần thứ hai với lý do mang tính cá nhân vì thật ra những công việc còn lại sau hợp đồng không thuộc về thẩm quyền của tôi. Thì giữ lấy mối quan hệ cho những lần làm ăn khác nữa!

Một đứa con gái tỉnh lẻ, sáu năm sống ở thành phố thì đã mất bốn năm lê mông hết giảng đường rồi thư viện. Bị vứt thân ra đường

kiếm tiền chưa đầy hai năm, chưa hình dung nổi đằng sau vẻ hào nhoáng của Sài Gòn là một cuộc sống như thế nào, đằng sau xẻ đạo mạo của những con người thành đạt kia ra sao? Tôi muốn biết và tôi đến nơi ông đã hẹn.

Đó là sân thượng của một nhà hàng khá sang trọng nhưng lại rất vắng khách. Từ đây có thể nhìn xuống trung tâm của thành phố như hàng triệu vì sao rực rỡ. Tôi nửa đùa nửa thật thay câu chào:

- Anh quên mang ví thì em không có khả năng chi trả đâu đấy! Có lẽ sau câu chào thân thiện ấy, ông có vẻ cởi mở và bắt đầu câu chuyện của mình gọn ghẽ và tron tru hơn.

Bốn mươi tuổi, có vợ và hai con nhưng cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc... Tôi chột rùng mình và nghĩ đây là “bài ca con cá” mà tất cả các gã đàn ông đã có vợ đi “cua gái” đều ca rất mùi mẫn. Tôi hơi nhếch môi cười nhưng may là không không nhìn thấy. Ông đang nhập vai khá tốt. Tôi uống thêm ngụm nước và nghĩ: rồi hẳn ta sẽ nói rằng mình dễ thương, hiền lành và hứa sẽ lo lắng cho mình như em gái... Ừ, nhưng đổi lại “Khi anh buồn anh sẽ gọi em đến nói chuyện với anh” Ở đâu ư? À không phải nhà anh cũng không phải công ty, nhà hàng à? Quán cà phê ư? Ở đấy thì đông người lắm, gặp người quen nhiều không hay... À anh có một chỗ rất dễ chịu, anh em mình trò chuyện thoải mái mà không bị ai quấy rầy... Tôi nhếch môi cười, có thể lắm chứ! Thành phố có hàng chục ngàn khách sạn mini mà. Diễn biến sau đó dường như không chệch ra khỏi những gì tôi nghĩ là mấy, chỉ có điều ông ta chưa dám mở lời mời tôi đến khách sạn. Tôi uống hết ly nước này đến ly khác với gương mặt vô cùng bình thản. Ông cũng nhận ra điều đó khi đáng ra ông đang làm tôi xúc động đến mức phải thút thít khóc. Sau một giờ nghe ông nói, tôi thấy mỏi và không gọi chuyện thêm nữa. “Độc thoại” hoài cũng chán nên ông gọi bồi bàn tính tiền. Tôi suýt bật ngửa khi phiếu tính tiền hơn một triệu đồng, một nửa tháng lương của tôi!

Ông yêu cầu được bắt tay nhưng tôi chỉ cười và cúi đầu chào lễ phép. Nghe cơn giận trào lên ngang cổ, giá như trong tay tôi đang cầm một vật gì đó có lẽ tôi ném thẳng vào chiếc lưng lom khom đang đi trước tôi chừng ba bước. Tôi tin chắc một điều rằng, cho

vàng khối ông ta cũng không dám đi ngang với tôi khi ra khỏi nhà hàng, nhìn dáng đi gấp gáp của ông như vừa làm xong một công việc nào đó khó khăn lắm và vội vã trở về cùng gia đình. Tôi bĩu môi cho một hạng người không đáng để trọng. Vậy mà là thầy giáo ư?

Sau lần gặp thứ hai là những trận “khủng bố” điện thoại, rằng ông cần tôi để tâm sự, đôi lại ông có thể lo cho tôi tất cả những gì tôi cần. Những đứa con gái tỉnh lẻ quê mùa như tôi chỉ cần tiền hay ông không có gì ngoài tiền để gạ gẫm. Ông giàu đến mức nào nhỉ? Ông có thể cho tôi được mấy lần như thế?

Tôi gặp ông lần thứ ba.

Lần này tôi đi cùng một đứa bạn, tôi hẹn ông vào một quán cà phê bình thường, ông có vẻ không hài lòng vì quá đông người, ông dễ gặp người quen. Chỉ ngồi nói chuyện khoảng ba mươi phút nhưng cũng đủ thời gian cho nhỏ bạn tôi quăng được “mẻ” kha khá, mà ông vẫn đang tưởng rằng tôi “mắc câu”. Ông móc hầu bao theo lời nhỏ bạn tôi khoảng năm triệu đồng.

Sau đồng hàng hóa mà tôi rinh về và đắc thắng như một chiến lợi phẩm là cảm giác thấy mình có lỗi với Quang. Tôi đang phản bội niềm tin mà Quang đã đặt trọn vẹn vào mình. Do chúng tôi nghèo, ừ, nếu Quang giàu hơn thì có thể tôi không phải lo lắng nhiều chuyện cơm áo. Có một câu nói đùa ai đó đã nói thế này “Con gái muốn có tiền thì phải hư, con trai muốn hư thì phải có tiền”, ngẫm lại quả không sai.

Nếu tôi chịu nhún nhường một chút nữa thôi, tôi biến mình thành một người bán thân lúc nào không biết, ông ta có quyền sở hữu tôi bất cứ lúc nào ông ta muốn. Tôi dám chắc một điều rằng những cô gái đã lỡ sa chân vấp ngã cũng bắt đầu ở hoàn cảnh của tôi và gặp những con người như ông ta. Chỉ có điều tôi có kiến thức và khả năng kiếm tiền một cách trong sạch ở nơi có quá nhiều cạm bẫy này.

Tôi đổi sim và thông báo rằng mình không còn sử dụng điện thoại nữa. Tôi buộc phải cắt những đường liên lạc mà ông biết, nhưng rồi tôi không thoát khỏi ông ta khi ông biết số điện thoại của tôi tại nơi làm việc. Tôi như quy ngã trong những ngày tìm cách thoát

khỏi sự ám ảnh của ông. Tôi khinh bỉ những bài báo do ông viết, khinh bỉ luôn cái vẻ đạo mạo của một thầy giáo nghiêm nghị khi sinh viên cúi đầu chào. Nói cho cùng, dẫu ông có tài đến thế nào thì ông cũng chỉ là gã đàn ông ... “ham của lạ”, sống đời sống của nhục dục không lành mạnh mà thôi. Ông đang bị tiền bạc và tình dục biến thành nô lệ.

Tôi sốt mê man đến mấy ngày.

Ông gọi điện và tôi gặp ông thứ tư.

Lần này là một khách sạn trên đường Tôn Đức Thắng có thể nhìn xuống dòng sông Sài Gòn nhộn nhịp và đông đúc (theo lời ông mô tả). Địa điểm cứ nâng cấp dần lên ở tiêu chuẩn “kín đáo” và “riêng tư”. Thế đấy, tôi cần tiền còn ông ta đang cần “tình”. Mười triệu đồng không phải là số tiền không hấp dẫn cho một cuộc gặp gỡ. Ông đến trước khoảng nửa tiếng, căn phòng khá ngọt ngào, có lẽ đây là căn phòng rẻ tiền nhất trong khách sạn này và rất ít ai chịu ở trong một ô vuông chật hẹp như thế này, gò mình để mà ... ngắm sông!

Ông nằm yên trên giường, đón tôi một cách khá nồng nhiệt nhưng chỉ bằng lời nói và không bước xuống giường. Tôi không ngạc nhiên khi ông đã minh trần như nhộng nhưng thấy buồn nôn khi tấm thân béo núc ních và tròn như một chiếc lu đang di chuyển một cách mệt nhọc.

Tôi chạy liền một mạch vào nhà vệ sinh, ngồi “câu giờ” mất ba mươi phút, chỉ rửa mặt rồi đi ra trong sự ngạc nhiên và thất vọng của ông. Tôi uống nước và bật tivi lên xem. Còn ông thì nhìn tôi và đang chờ đợi điều gì khác hơn.

Tôi vẫn không dám quay lại nhìn ông ta với mớ thịt nhão nhoét và nhùng nhằng cùng một con người bất lực chưa bao giờ điều khiển nổi chúng.

Tôi không hiểu nếu không có chút tình cảm nào thì người ta có thể quan hệ với nhau ra sao? Chỉ cần nhìn thấy trang phục “Adam” của ông là tôi nghe đầu óc quay như chong chóng rồi, âu yếm nhau thế nào được nhỉ? Đó là chưa kể đến những nguy hiểm đang rình rập mà hiểm họa của HIV là điều khiếp đảm nhất. Tôi nhìn quanh một vòng thật nhanh. Trên bàn là hai chai nước được tôi bật nắp, một

cái gạt tàn thuốc, một vỏ lon bia và một chiếc hộp nhỏ, trong ấy có vài chiếc “OK”.

Mục đích của tôi là lấy tiền, còn ông thì ngược lại, nhưng ai cũng muốn đạt mục đích của mình trước nên tôi thì xem tivi còn ông thì đắp mền... ngủ. Ông đã biết tôi rất cần số tiền mà ông đã “ngả giá” trước, nếu không, một cô gái đang hoang như tôi sẽ không đến đây, ông ... kiêu căng và mặc kệ cho tôi chờ đợi.

Mồ hôi tôi túa ra như tắm, hồi hộp, tức giận, lo sợ! Nhưng tôi biết được một điều rằng ông rất sợ người quen biết chuyện này, mà người quen của ông thì nhiều vô kể, trong ấy có những người ông không nhớ nổi tên như hàng ngàn sinh viên của ông. Còn tôi, tôi không có quá nhiều thứ cần gìn giữ như ông. Hai tiếng đồng hồ trôi qua, tôi xem hết chương trình phim của tivi thì ông có vẻ bắt đầu tức giận. Đôi mắt đỏ ngầu, nhìn như cầm dao xoáy tận “lục phủ ngũ tạng” của tôi. Tôi khẽ rùng mình nhưng cũng an tâm vì ông không thể nhanh như tôi, với tám thân phục phịch ấy có thể làm gì hơn là rượt tôi chạy lòng vòng trong căn phòng này chừng năm phút thì ông ... lên máu rồi.

Nhưng ông rất nhanh, ông đã nắm được bàn tay tôi. Ngay lúc ấy, tôi thấy trước mắt mình là ánh mắt âu yếm của Quang, rồi đổi sang cặp mắt đỏ ngầu của ông rồi lại là ánh mắt của Quang, nhưng mắt Quang cũng dần dần chuyển sang đỏ ngầu giận dữ. Tôi không còn sức lực chống trả, hai bàn tay bị không chế, cả lưỡi cũng không nói được. Sau một hồi vùng vẫy tôi dùng tất cả sức lực của mình hét lên một tiếng thật to. Và bưng tỉnh.

Bên tôi là Quang, bàn tay tôi nằm gọn trong bàn tay Quang, ánh mắt anh hiền từ và âu yếm “Em thấy gì mà la ghê vậy?”. Tôi ú ớ vài tiếng rồi chợt hiểu ra đó chỉ là cơn ác mộng tôi đã gặp trong lúc đang tìm cách thoát khỏi sự ám ảnh của ông. Lần gặp thứ tư ấy không hề diễn ra trong đời.

Tôi siết chặt bàn tay Quang, đưa lên môi hôn và bật khóc!.

KẸT XE Ở CON ĐƯỜNG NHỎ

Những gương mặt rất căng thẳng, rất cáu kỉnh, nhích từng chút, từng chút một, những cái đầu rướn lên, có người leo cả lên trên yên xe để nhìn phía trước xem có chỗ nào thoáng không? Và cũng để biết từ khoảng cách này đến chỗ ấy là bao xa, mất khoảng bao nhiêu thời gian? từng centimet trong lúc này cũng đã rất quý giá, mang theo từng chút hi vọng rằng điểm đến của mỗi người sẽ không bị trễ giờ. Làn đường xe ngược chiều trông dần, trông dần vì hướng người đi ngược lại còn kẹt phía bên kia đông bùng bùng này. Thế là vượt lên, lấn qua, lấn qua cho đến khi người đi ngược lại không có đường tới, cũng không có đường lùi. Hai bên đứng nhìn nhau. Cứng ngắc, không còn centimet nào nữa để nhích lên. Tắt máy xe, từng người một. Cái ngột ngạt vì nồng nặc mùi khói xe tan dần, cái nóng của những chiếc máy xe phát ra cũng tan dần. Khi không còn hi vọng gì thoát ra khỏi chỗ này. Người ta ngồi đợi một phép màu, đó chính là cảnh sát giao thông.

Ông già đi xe wave cũ, phía trước là chiếc cặp da đen, đeo đôi mắt kiếng, nịt áo gọn gàng, có vẻ là một viên chức, gương mặt có vẻ rất bình thản, mà giờ này có quạu lên cũng chẳng biết quạu với ai. Im lặng, chịu đựng như tất cả mọi người.

Bên cạnh là một đôi nam nữ rất trẻ, cô gái mệt mỏi (hoặc âu yếm) úp mặt vào lưng chàng trai. Chàng trai bỏ hai tay khỏi xe, vòng ra phía sau nắm tay cô gái kéo về phía trước như thể vòng tay cô gái ôm chưa đủ chặt, chưa đủ thể hiện hết yêu thương. Một lúc sau, cô gái nướn đầu lên khỏi vai và cắn nhả vào tai chàng trai "biết thế này khi nãy ở nhà ngủ, mai nghỉ lễ rồi, tối nay lớp cũng chẳng học, đi làm gì cũng có đến lớp được đâu", chàng trai dỗ dành "thì coi như đi chơi đi, đứng vậy cũng vui mà", cô gái cắn nhả thêm vài từ gì nữa, nhưng chàng tay kéo chặt tay cô gái ra phía trước hơn, mặt cô gái lại úp vào lưng chàng trai, mỗi người đang có một suy nghĩ

riêng.

Phía sau đó là một người mẹ trẻ, trước xe là một bé gái chừng ba tuổi, đang moi một chiếc kẹo đầu ngủ. Chị gọi điện thoại, có lẽ là cho chồng "em bị kẹt ngoài đường không biết khi nào về tới nhà, đói bụng thì anh ăn cơm trước đi, anh chuẩn bị nước sôi để về pha sữa liền cho con, nó mệt và đói lắm rồi".

Kế bên một thanh niên cũng điện thoại "tụi mày tới được chưa nào thì xử đi, tao kẹt xe quá, ủa mày cũng kẹt hả? ừ, ừ, có gì gọi sau". Một người phụ nữ có lẽ là dân buôn, chở phía sau một thùng hàng to tướng, đang lấy xấp tiền lẻ ra đếm rồi xếp lại cho ngay ngắn. Có hai cô gái đi xe tay ga mặc váy rất xinh, một cô chơi game trên điện thoại, một cô nhắn tin chat với ai đó cười rất tươi. Tất cả những điều ấy không tìm thấy trên bất cứ con đường nào đang lưu thông tốt. Tất nhiên, khi kẹt xe thì mức độ an toàn rất cao, không hề có cướp giật.

Chị cũng nghĩ vậy và bình an ngồi đợi. Dù trước khi chui vào mớ hỗn loạn này, chị cũng đã chạy lòng vòng qua mấy ngã, để tìm con đường nào trống nhất. Nhưng khi chui vòng qua chân cầu Sài Gòn chạy lên, chị gặp một đám tại Văn Thánh, chị quay lại con đường nhỏ hơn, nhưng ở đó cũng kẹt. Chỉ đành chui vào một quán nước ngồi đợi, dầu gì thì việc của chị không vội. Ngồi coi đầu gần nửa vở kịch phát trên tivi trong quán nước, mấy bác xe ôm thở dài "kiểu này chắc mấy tiếng nữa mới hết, kẹt gần cả thành phố". Chị thở dài, làm như dân toàn thành phố hôm nay ra hết ngoài đường, trong nhà có bao nhiêu chiếc xe thì chạy hết hay sao ấy. Khi nhìn thấy chiếc cầu Văn Thánh trống trải, người ta qua nhẹ nhàng thì chị tính tiền nước rồi đi tiếp, nhưng không may cho chị, nó chỉ trống hết cây cầu thôi, hướng Hàng Xanh người vẫn ken đặc, chị queo vào D2, hi vọng đường nhỏ thì không ai đi, hoặc ít ra nó không đông như đường lớn. Nhưng chị lầm. Vì đi gần đến cuối đường, gần tới ngã tư thì chị phải tắt máy xe và ngồi đây.

Anh lái xe hơi tắt máy, thò đầu ra ngoài hút thuốc. Chị nhà buôn thở dài "ai đau đẽ giờ này không đẽ rót mới lạ". Lập tức mọi người xung quanh hưởng ứng. Nhanh nhất là ông già viên chức trí thức "Chứ còn gì nữa, lẩn lên chặn đầu người ta kiểu đó biểu không kẹt

sao được? Mẹ nó!", tự dưng bức xúc ông buông ra một tiếng chửi thề. Cái câu chửi thề dễ hiểu, dễ đồng cảm và dễ hưởng ứng. Hai cô gái mặc váy đi tay ga cũng dừng các trò chơi trên máy điện thoại, góp vào "dạ đúng rồi, năm ngoái chị cháu bị tai nạn, trên đường đi cấp cứu mà kẹt xe thế này, người nhà phải ẵm chị ấy chạy bộ, vậy mà không có đường để đi bộ, bị ra quá nhiều máu mà chị ấy chết đó cô ạ!", mọi người xung quanh rùng mình. Rồi còn nhiều lời kể góp vào, ừ, tôi cũng biết chuyện thế này, thế này... kẹt xe quả là đáng sợ.

Những câu chuyện cứ tiếp diễn, hết đề tài kẹt xe chuyển qua đề tài nón bảo hiểm, những chiếc nón đã được tháo xuống khỏi đầu vì nóng quá, ngồi yên một chỗ mà đội thì rụng hết tóc, mồ hôi bết ra nữa. Rồi bác viên chức trí thức "kết luận" "kẹt xe như vậy, không cần chân chống xe cũng chẳng ngã được, cần khi gì nón bảo hiểm?", mọi người lại cười. Tất cả mọi chủ đề diễn ra ở đây nhanh chóng được sự nhiệt tình hưởng ứng của nhiều người. Không phân biệt câu nói ấy xuất phát ra từ cái miệng nào, cũng chẳng ai quan tâm mình nói thế nào để lấy lòng người khác, đơn giản nói để giải tỏa, vì ai cũng biết, ngày mai, ngày kia... mà chỉ sau khi thoát ra khỏi chỗ này, chẳng còn ai nhớ đến ai, mà cũng không còn ai gặp lại ai nữa.

Cảnh sát giao thông đến, mồ hôi mồ kê nhễ nhại trên áo anh, có thể này giờ anh đã làm nhiệm vụ ở một nơi nào đó, tiếng còi, tiếng quát tháo, tiếng máy xe nổ dần dần, từng centimet được dẫn ra, lại nhích lên từng chút. Đến ngã tư, cảnh sát giao thông huýt còi cho mọi người đi thẳng, không ai được rẽ trái. Ai cũng nghe theo. Tới giờ phút này, không ai nghĩ mình đủ can đảm để lại chen vào đám người dày đặc kia mà về nhà. Ai cũng nghĩ, cứ chọn con đường tốt nhất để đi, xa một chút, không đúng con đường mình đi thường ngày, cũng được, miễn sao về đến nhà và không bị ngăn cản bởi những rối ren như thế này nữa.

Từ lúc bắt đầu xuất phát cho tới điểm cần đến, đường dài 2 cây số, chị đã mất ba tiếng đồng hồ. Chiếc xe đồ chị đã đặt vé xuất bến 2 tiếng trước sau khi đã cố gắng gọi cho chị đến lần thứ ba, họ không được phép chờ vì trên xe còn mấy chục hành khách. Bến xe cũng

không còn tuyến nào về nhà chị nữa. Vì ngày mai là lễ, xe đi vội lắm, vì khách rất đông. Chị quay về nhà trọ. Thôi. Lần khác sẽ về, sẽ chọn một ngày đẹp trời, không kẹt xe mà đi vậy!

(Viết ngay sau trận kẹt xe "kinh hoàng" lúc 18g ngày 29/4/2008)

Nguyễn Anh Đào

ÔNG HẬU

Năm mươi bảy tuổi ông đã có vợ, là cô gái làng bên xinh xắn, đảm đang. Nhưng cô đã bỏ ông ra đi khi sống với chồng chừng một năm. Hôm ấy, ông biết, vì nửa đêm tỉnh giấc ông nghe tiếng khóc, nhưng ông vờ không nghe. Rồi cô lén mở cửa sau đi giữa khuya. Ông xuống nhà gọi thằng Lùn dậy, bảo nó "Mày chạy theo đưa cái này cho cô". Dù thằng nhỏ ngơ ngác không hiểu nhưng cũng làm theo. Đó là tất cả số tiền ông dành dụm. Thằng Lùn về kể lại, cô thấy nó liền bỏ chạy, nó chạy theo muốn bỏ hơi tai mới bắt kịp. Đến khi biết không phải ông sai người đến bắt về thì cô sụp xuống khóc, quay đầu về lạy xin ông tha thứ. Thằng nhỏ kể mà sụt sịt khóc. Ông đốt thuốc hết điều này đến điều khác, đến sáng hôm sau, đến khi thằng nhỏ gọi ông dậy đi làm thì ông vẫn còn ngồi im như bức tượng. Đôi mắt vô hồn nhìn ra bên ngoài cửa sổ, nắng đã đỏ dần lên từ chân núi.

Ông biểu thằng Lùn qua nhà chị ông ở, có gì làm nấy, hoặc muốn ở lại nhà ông thì tùy. Nhưng ông sẽ đi, ông bỏ vào thành phố sống cùng chiếc xe đạp cọc cạch của mình. Ở tuổi hai mươi, ông có quyền lập lại gia đình, nhưng ông đã không làm thế. Ông quyết không bao giờ làm điều đó, vì ông rất yêu và cũng rất hối hận khi lấy và làm khổ vợ ông.

Khoảng 6 năm ở đây thì ông tìm được Ngân.

Ngân là đứa con gái nuôi mà ông đã nhặt về từ một đồng rác. Lúc ông ngà say, loạng choạng về tới đầu đường, thì ông linh cảm có người đang dõi theo ông, ông khệnh khạng quay ngược lại, ông thấy một đứa bé được quấn trong chiếc áo rách, nằm kề bên đồng rác, kiến bò khắp người, cổ họng không còn hơi để khóc. Ông bế lên ôm nó về nhà, nhờ chị gái mình chăm sóc giúp. Một thời gian sau, Ngân lớn và lanh lợi như những đứa trẻ bình thường khác, không bệnh tật cũng không có biểu hiện gì bất thường. Ông thương

Ngân như con đẻ!

Ngân thức khuya để đan cho ông chiếc áo ấm. Thương ông thức khuya dậy sớm chạy xe mà không có chiếc áo dài tay để giữ ấm như người ta. Ông mắng "lo mà ngủ để lấy sức thi cử", nó lại nũng nịu cười "ba giống ông già tám mươi quá". Ông giật mình nhớ lại tuổi mình, nhìn lại con, thời gian trôi nhanh đến không ngờ.

Mười lăm năm qua, sáng ông đưa con đến trường, chiều đưa về, chiếc xích lô là cuộc sống của ông và con. Bé Ngân thương cha, lú lo hạnh phúc như chim gân mẹ.

Bé Ngân lên lớp mười, ông mua cho con chiếc xe đạp để tự đến trường, phần ông, ông cũng mua được xe máy để chạy xe ôm chứ không đạp xích lô nữa.

Ở tuổi bốn mươi, ông khỏe khoắn lại hiền lành, nên có rất nhiều "mối ruột" hàng ngày. Chở hàng cho bà Tư từ chợ Cầu Muối về Thị Nghè vào sáng sớm, chở con trai bác Hải đến trường, buổi trưa đón những đứa trẻ trong xóm về nhà vì cha mẹ chúng bận đi làm.

Buổi tối lại chở khách vãng lai, những người hỏi hỏi đi đâu đó nhưng bị hư xe và cả những cô gái để những chỗ hẹn với khách.

Mười mấy năm làm nghề, chỉ thay đổi phương tiện, không con hẻm nào ở thành phố này mà ông chưa qua, chưa ghé lại. Lại có người nữa thương ông, cô Bảy bán ra ở chợ Bà Chiêu. Sáng sớm khi chở xong hàng cho bà Tư thì ông lại chở cho cô Bảy. Hàng cô Bảy đã mua sẵn để thành đồng, ông chỉ việc chất lên xe mà chở về. Lâu dần ông kiêm làm người đi lấy hàng, cô bảy thỉnh thoảng với đi gặp chủ hàng, còn lại giao toàn bộ cho ông. Mỗi tháng cô Bảy mới trả tiền cho ông một lần, bỏ vào phong bì hằn hoi "coi như tui dành dụm dùm anh". Ông thấy sáng kiến này cũng hay, vì nếu để ông tự dành dụm, chắc gì hàng tháng ông có số tiền đó cho ông và Ngân.

Thỉnh thoảng cô Bảy ghé nhà, mua cho Ngân ký trái cây hay mớ cá, Ngân hiểu đó là tình cảm của cô Bảy dành cho ba.

Có lần Ngân hỏi:

- Khi nào con có ...mẹ, ba?

Ông lúng túng rồi búng mũi con, mắng yêu:

- Ba già rồi, ai ưng?

- Ba già thì có bà già ung.
Rồi nó cười, nhí nhảnh hát:
*" Bà già đã tám mươi tư
Ngồi bên cửa sổ viết thư kén chồng
Bà già đi chợ cầu Đông
Hỏi xem thầy bói lấy chồng lợi chăng
Thầy bói xem quẻ nói rằng
Lợi thì có lợi nhưng răng chẳng còn"*

Ông mắng

- Cái con nhỏ này! lém lỉnh vừa thôi.
- Già thì không có tình yêu hả ba? con làm mai cho ba ghen!
- Bộ con có người nào lý tưởng lắm sao?

Rồi con nhỏ nhí nhảnh chu môi "sao lại không?".

Cô Bảy cũng ngang ngang tuổi ông, cô còn đẹp lắm, chưa có chồng, vì nhà nghèo, lo làm ăn nuôi hết mấy đứa em mà cô quá tuổi xuân xanh. Quá lứa lỡ thì lại không nhiều tiền và nhiều thời gian như người ta nên cô vẫn phòng không nhà trống từ đó đến giờ.

Ông cũng có để ý đến cô Bảy, cũng như hơn hai mươi năm qua ông có để ý đến một số người phụ nữ khác, nhưng hình ảnh vợ ông ôm đồ trốn đi giữa đêm của mấy chục năm trước lại hiện về, ông không còn đủ can đảm để lấy ai nữa. Rồi nghĩ, chắc mai một già đi, già chồng gầy đã, rồi ung ai đo về bầu bạn cũng được, chứ cái chuyện chăn gối kia ông thất bại từ hai mươi tuổi rồi, không lẽ khai ra bây giờ, mai một già chẳng còn ai nhớ đến chuyện ấy nữa, hồi ấy thì muộn không?

Làm sao ông biết có muộn không? Khi hàng ngày cô Bảy vẫn dành cho ông những ánh mắt rất tình, hàng ngày bé Ngân cũng líu lo ba ơ ba à, lấy vợ đi ba.

Có lần ông hỏi cô Bảy nghĩ gì nếu một ông già bảy mươi tuổi tuyên bố có vợ. Cô Bảy cười, chẳng có gì cả, mỗi người có một cuộc sống, có ai sống dùm cuộc đời của mình đâu. Ông gật gật, ừ, có ai sống dùm mình đâu, rồi tùm tùm cười, nghĩ tới cái ngày ông bảy mươi tuổi, cô Bảy cũng sem sem, cô Bảy mặc cái áo cô dâu màu trắng, đuôi dài bốn thước có mấy đứa nhỏ theo kéo phía sau,

tưởng tượng một hồi ông cười phá lên, làm cô Bảy chưng hửng, tưởng ông mới bị té giếng. Ông đỏ mặt nhìn sang cô Bảy rồi riu riu cầm cái mũ đi ra.

Bé Ngân thuyết phục cha có vợ mãi không được, nó quay sang cô Bảy, biểu cô Bảy "tân công" ba con đi, cô Bảy xỉ vô trán nó "con nhỏ này, vừa thôi nha!". Nói vậy nhưng hình như cô Bảy cũng mắc cỡ, bé Ngân biết hết, thỉnh thoảng nó đi học về, mua cho cha nó ký cam hay trái dưa hấu, ông hỏi ở đâu, nó nói của cô Bảy cho. Để đáp lại, ông cũng mua gì đó rồi biểu bé Ngân đem sang. Một thời gian, nó thành người đưa thư, đưa thức ăn đi qua đi lại, rồi đàng nào thì cũng vào bụng nó hết, nhưng nó nhìn hai người lớn vui lắm, họ cứ tùm tùm cười hoài.

Ly cà phê đã cạn tới giọt cuối cùng, ông vẫn chưa thể rời khỏi chiếc ghế. Hôm qua, cô Bảy sang nhà ông, cùng bé Ngân nấu toàn những thứ ông thích. Đến khi ông về nhà thì nhà như có tiệc, bé Ngân biểu ông vô tắm rồi thay quần áo. Xong nó đứng trịnh trọng: "Con, sẽ là người làm chứng cho ba và cô Bảy chính thức trở thành...", ông há hốc mồm, vội la bé Ngân là làm cái trò gì vớ vẩn! Nó tức chui vô buồng ngồi khóc. Cô Bảy đứng như chết trân trước ông, một hồi, cô mạnh dạn lại nắm bàn tay ông "tui không chờ tới năm anh bảy mươi tuổi được, bây giờ hay khi đó có khác gì nhau, việc gì phải cứ nén lòng đến mấy mươi năm nữa!". Ông bóp bàn tay cô Bảy thật chặt, nhưng môi bật ra một câu chẳng ăn nhập gì hết "vô kêu con Ngân ra ăn đi, làm cả bàn kia không ai ăn sao?" Quán cà phê sắp đóng cửa rồi, mà ông vẫn chưa tìm ra câu nào để nói với bé Ngân. Cũng chưa tìm ra dịp gì để mời cô Bảy về nhà lần nữa, để ông làm nốt những thứ đáng lý ông phải làm tối hôm qua.

TPHCM, tháng 5/2008
Nguyễn Anh Đào

NỤ CƯỜI BÊN SÔNG

Cặp bến phà Thủ Thiêm, người ta sắp làm một dự án lớn. Đồng nghĩa với việc tất cả người dân ở đây sẽ đến một khi tái định cư nào đó, hoặc nhận tiền mà tự mua một nơi khác để an cư. Người ta bàn tán xôn xao về nhận tiền đền bù, bàn tán ở chợ, bàn tán ở quán cà phê, ở vỉa hè... Chị bán bánh mì thờ dài, chị uốn tóc cũng thờ dài, cô bánh xèo, ông bún bò huế... Tất cả đều nghĩ đến một nơi khác, một nơi mình có thể sống bằng cái nghề mình đang sống. Tất cả họ, ai cũng sẽ giẫy nảy lên khi chính quyền đưa họ vào nơi tái định cư là một chung cư cao cấp. Họ không thèm, vì khi sống chung cư cao cấp họ không thể bán bánh mì, họ không bán hủ tiếu hay bún bò được, họ không thể mở quán cà phê cóc, hay bán dừa, rau câu...

Có một quán tạp hóa nhỏ cặp mé sông, dưới chân bến phà, ở đó không nghe chủ tiệm than thở gì cả, chị cũng bình thản với những việc làm của mình, làm cần mẫn, làm hằng ngày, không tham gia vào cuộc tranh luận bàn tán xôn xao nào của những người trong chợ. Chị khoảng ba mươi lăm tuổi, cái tuổi xuân sắc đã đi qua lâu rồi bởi một căn bệnh lạ, chị chưa chồng. Chỉ thỉnh thoảng thấy anh Tư xe ôm ra vào chợ hàng hóa cho chị, kiêm luôn cả việc đi lấy nợ và cuối tháng. Đơn giản, dễ hiểu thôi, vì chỗ chị ngồi bán ấy khoảng 12 mét vuông, chị đã thuê lại của một gia đình giàu có đâu chừng chục năm trước, mỗi năm người ta tới thu tiền một lần. Chị nghĩ, đến khi có lệnh giải tỏa, chị chỉ cần dọn mớ đồ này đi là được, thuê một chỗ khác, nhỏ, rẻ thôi. Chị không còn sức để ra mặt tiền mà làm ăn lớn, chị cũng không còn muốn kiếm nhiều tiền nữa, kiếm có nhiều cũng không sống được bao lâu nữa đâu.

Anh Tư xe ôm có lần hỏi "Ngân không định tìm một chỗ khác mà đi sao?", chị cười "dễ gì mà nhanh vậy được, chủ nhà ở đây còn chưa nhận tiền đền bù mà, cả năm nữa không chừng!". Anh Tư mắt

buồn xa xăm "thay đổi là mất hết khách, không biết rồi sẽ ra sao?", chị vẫn vui và lạc quan "thì đến chỗ mới tìm khách mới, ở đâu chẳng sống được, mình đã có gì đâu mà sợ mất!". Lúc ấy hình như anh Tư muốn cãi lại gì đó, hình như anh muốn nói là mình có chứ sao không? Có nhiều thứ ở cái mé sông này lắm. Nhưng rồi anh không nói gì, chỉ nhìn chị bằng ánh mắt long lanh.

Thằng con trai nhà kế bên say xỉn về ăn vạ như Chí Phèo, hăn đòi chia tiền đền bù nhà, vì hăn cũng có tên trong hộ khẩu. Số tiền đền bù mà người mẹ còn thờ dài thườn thượt không biết có mua nổi một chỗ đất hoang khác để sống hay không? Thấy thì thấy vậy, nhưng chị không kể với ai, kể cả anh Tư xe ôm, vì đất nào nó cũng không phải là chuyện của chị.

Chị là người sống tha phương từ mười lăm năm trước, chị làm công nhân, kiếm tiền để tự nuôi sống mình, kể từ ngày ba chị mất. Nhưng không may cho chị, chỉ được năm năm đi làm theo ý thích, đủ để mua được vài món đồ cá nhân có giá trị một chút, chị đổ bệnh. Một căn bệnh lạ, không bệnh viện nào chẩn đoán được. Xương chị như mục ruỗng dần, trước thì chỉ đau đầu, nhức mỏi, sau này đau và sưng các khớp xương, đau lưng, tức ngực, khó thở... Bất cứ cơ quan nào trong cơ thể chị cũng đau, đau từ từ, đau dai dẳng.

Chị khám hết bệnh viện này đến bệnh viện khác, người ta lấy gần như hết máu trong người chị ra mà xét nghiệm. Uống hàng trăm thứ thuốc, nghe ở đâu có thầy thuốc Bắc, thuốc Nam chị đều đến. Chị sống nhờ thuốc, uống thuốc no cả ngày.

Khi không còn sức vào công ty làm, chị mượn tiền bạn bè về mở một tiệm tạp hóa nhỏ, để đôi đắp qua ngày. Sáng bảy giờ chị mở cửa, đến chín giờ tối thì đóng. Cuộc sống của chị bình yên một cách tẻ nhạt. Không ai biết rằng cứ mỗi lần sắc xong chén thuốc, bụng lên uống mất chị lại rung rung. Hình như có lúc chị sợ chết, dù chị đã chuẩn bị đón nó từ lâu rồi.

Có lần chị hỏi anh Tư rằng anh có sợ chết không? Anh Tư trợn mắt "Giỡn chơi hoài Ngân, anh chưa vợ con, không sợ chết thì sợ gì?". Rồi anh Tư nhìn chị, nhìn như van lơn, Ngân à, em còn khỏe lắm, sao nghĩ đến chuyện chết hoài vậy? Em còn đủ thời gian để có

chồng, sinh con... Nhưng anh không biết nói thế nào cho chị hiểu, vì trái tim chị đã khép lại rồi, chị khép luôn cuộc đời mình lại. Trong khu phố lại họp, lần này chính quyền mạnh tay hơn, không lấy ý kiến người dân nữa, chỉ thông báo cho dân biết là có 2 sự lựa chọn, một là tái định cư, hai là nhận tiền đền bù, ai muốn cái nào thì đăng ký, đúng sáu tháng nữa ai không đi sẽ có lệnh cưỡng chế, chính quyền sẽ cho xe xuống ủi đi. Những người cuối cùng phản đối cũng đành tiu nghỉu lấy giấy ra về. Vậy là xong, chị có một cái mốc rõ ràng cho việc dọn đi nơi khác của mình. Anh Tư nói "để hàng ngày chạy xe, tui để ý có chỗ nào cho thuê rẻ tui hỏi dùm cho". Chị ừ, có sớm thì dọn sớm, bắt đầu lại bây giờ hay sáu tháng nữa cũng giống nhau thôi.

Cuộc sống của chị vẫn cứ đều đều trôi, một hôm, anh Tư đưa về nhà chị một ông lão, bảo rằng ông bắt mạch và kê thuốc hay lắm, anh đã năn nỉ hết lời để đưa ông từ Long Khánh về đây. Ông lão bắt mạch rồi kê toa, bảo chị mang tâm bệnh. Bệnh chị không nặng, nhưng tâm bệnh khiến cơ thể chị suy sụp và tiêu tụy. Ông bảo chị hãy lạc quan và làm điều gì đó vui cho cuộc đời mình. Chị hỏi ví dụ như gì? Ông lão móm mém nói như lấy chồng chẳng hạn. Chị trợn mắt nhìn ông lão thầy thuốc. Nhưng ông lão khoát tay nói tiếp, chị không tin thì thôi, tôi già bằng ngàn này tuổi, với gần bảy mươi năm làm nghề thuốc, tôi đi nói dối chị ư? Chị mím môi, im lặng.

Anh Tư đưa ông lão về, bảo chị đưa toa thuốc ông lão vừa kê anh đi mua cho. Chị không đưa, nói để từ từ uống, thuốc chị còn nhiều quá, mua về nhà nữa thì ngán không uống nổi.

Khi anh Tư quay trở lại, chị nghiêm mặt "lần sau đừng có làm vậy nữa!". Anh Tư giả bộ ngờ ngác "thì nghe đồn ông già đó hay, tui giúp Ngân thôi mà", chị nói bằng giọng đều và buồn "tui biết bệnh của tui, anh không cần tìm mọi cách để an ủi tui đâu, ngày nào tới nó tới, tui cũng không bi quan, dù có cố gắng thì cũng thoát khỏi được phận mình đâu, mình chỉ có một cuộc đời để sống, dài hay ngắn có quan trọng gì, phải không?".

Anh Tư ngồi xuống, chống tay lên cằm, rửa thềm "cái lão già này, đóng kịch dở ẹc".

Sau lần đó, anh không dám giới thiệu với chị thêm "thầy thuốc" nào nữa. Chỉ nghe lời chị chờ chị đến những bệnh viện chị đã từng khám để tái khám. Mọi thứ trở về như cũ.

Anh Tư hỏi cho chị được một phòng trong con hẻm nhỏ ở quận Bình Thạnh, rộng chừng chín mét vuông, có cái gác nhỏ nhỏ. Chị nói bấy nhiêu đủ cho chị sống rồi. Anh Tư bảo hàng ngày tui sang phụ Ngân, cần gì cứ nói. Chị ừ, anh cứ làm những việc anh đã từng làm, đi xa hơn nên tui sẽ bù tiền xăng cho anh. Anh Tư phật ý "biểu tui làm không công tui cũng giành nữa là...." Rồi như bắt gặp cái nhìn nghiêm nghị của chị, anh thôi, anh cầm cái nón bảo hiểm bảo "thôi, tui đi rước khách". Chị thần thờ nhìn theo. Những bịch đậu phộng, những gói snack cho trẻ con rơi dần khỏi tay chị. Chị uống thuốc, uống chăm chỉ, chị trông chờ một phép màu nào đó, biết đâu ngày mai, ngày kia bỗng dưng khớp chị hết đau, ngực không còn tức, tóc không còn rụng, da không còn xanh... rồi lúc ấy, anh Tư sẽ thế nào nhỉ? Chị vội lắc đầu, xua ngay cái ý nghĩ mà chị cho là kinh khủng ấy, là viễn vông, là không tưởng.

Chị yếu hơn chút nữa, mắt mờ dần, chắc tại chị uống quá nhiều thuốc. Bác sĩ bảo chị mổ đi, nếu mổ thì mắt sẽ sáng dần trở lại, không sao cả, chi phí khoảng mười triệu đồng. Chị hỏi mổ trước một con được không? Bác sĩ nói được.

Chị về gom hết tiền dành dụm, không lấy hàng mới, nhờ anh Tư đi gom hết số nợ còn lại. Anh Tư hoảng hốt, bộ tính bỏ đi đâu nữa hay sao? Chị cười, anh khùng hả? ở đây với bỏ đi có khác gì nhau? Anh Tư thở dài thườn thượt.

Đủ năm triệu, chị kêu anh Tư chở tới bệnh viện mắt, chị cười, tui phải mổ để thấy đường mà làm ăn, hồng lể mới tuổi nay chịu mù sao? Ai đi chịu vô duyên vậy?

Anh Tư bỏ hết mấy mối đưa đón khách, vào thăm nuôi chị ở bệnh viện. Mổ xong một ngày chị đã được về nhà. Nhưng anh Tư không cho chị làm gì hết, anh bảo khi nào tháo băng đi rồi muốn làm gì thì làm, giờ để tui làm. Chị hỏi anh Tư sao không lập gia đình đi, bốn mươi rồi, anh là người biết chăm sóc gia đình và chăm sóc rất tốt. Anh hỏi lại chị "liệu có ai lấy tui không?", chị nói nhanh "sao lại không lấy?", "thật chứ?", sau câu hỏi có vẻ vui mừng của anh

thì chị giật mình, biết mình lỡ lời.

Một buổi sáng, đi bộ ra chợ, chị nghe người ta í ới gọi tên mình, hóa ra người quen. Là ông bún bò Huế và chị bánh mì. Chị hồ hởi hỏi thăm người này người kia, hỏi giờ họ sống ra sao? Ai cũng có vẻ hạnh phúc và vừa lòng với những gì họ đang có. Họ hỏi chị và anh Tư xe ôm sao rồi? Chị hỏi sao là sao? Chị bánh mì cười giòn "giả đồ hoài, về sống chung cho rồi, hai người thuê hai nhà chi cho tôn?" Chị lại cười.

Họ, một người đàn ông nghèo, bốn mươi tuổi, chạy xe ôm, một người con gái lỡ thì, sống nhờ thuốc và không biết còn bao nhiêu ngày đời mình kết thúc, bán hàng tạp hóa, hàng ngày cứ ra vào lo lắng cho nhau. Ai cũng mong họ về sống chung với nhau. Nhưng họ chỉ cười. Biết làm sao?

TPHCM, 2/5/2008

Nguyễn Anh Đào

ĐIỆN THOẠI

Cô vừa bàn giao xong công việc, công việc mới tuần sau mới bắt đầu. Cô thất nghiệp sáu ngày. Cô muốn đi chơi đâu đó, nhưng chẳng biết đi đâu? Không lẽ đi một mình? Từ ngày có chồng, bất cứ nơi nào không có anh, non nước hữu tình trở thành vô nghĩa.

Xoay xoay chiếc điện thoại trong tay, tự nhiên thấy chán nó. Những ngày cuối cùng ở công ty, điện thoại này chỉ để cô trả lời mỗi một câu "anh/chị vui lòng gọi cho X, Y... người này thay em, em đã chuyển công tác rồi!". Thế là khi bàn giao xong, điện thoại trở thành vô nghĩa. Nó nằm bất động, không cuộc gọi, không tin nhắn, không gì cả. Cô chợt cười, hóa ra mình là người của công việc. Thoát khỏi công việc ra, cô chẳng còn mối quan hệ nào.

Rất may, nó con có tác dụng vào sáu giờ chiều mỗi ngày như một thói quen, cô cầm nó để nhắn tin "anh có về ăn cơm không?", và sau đó là tin nhắn đã lời đã được cài đặt sẵn "có" hoặc "không". Cô vui vì tin "có" nhiều hơn "không".

Rồi cô gọi về quê cho mẹ, cho em gái, cho em chồng, cho cả hàng xóm (nhưng lại không gọi cho mẹ chồng). Rồi lại thấy buồn, ấn phím, tìm một cái tên có thể nói chuyện. Alô! Tao nè, xóa số tao rồi à? con X học chung lớp Y với mày ngày xưa nè! À, ừ, mà mày gọi tao có chuyện gì vậy? cười nữa à? Rõ dở hơi! Gọi hỏi thăm không được à? buồn!

Sang làm công việc với không có nhiều mối quan hệ khách hàng, chỉ làm văn phòng nên có lẽ cô không cần điện thoại, cần thiết sử dụng điện thoại công ty là được. Bán nó đi hoặc cho ai đó. Chứ chỉ dùng để gọi chồng về ăn cơm thôi thì phí quá, không gọi chồng cũng về, cũng ăn cơm nhà thôi, chỉ thỉnh thoảng nhậu cùng bạn bè, say về rồi lăn quay ra ngủ, nhưng nửa đêm cũng bị đánh thức để nấu mì gói vì nhậu chẳng ăn uống được gì.

Trưa nay, cô nhận được tin nhắn của chồng "tự dưng thấy nhớ em quá!", vui hết cả buổi chiều. Thỉnh thoảng anh vẫn vậy. Rồi lại lần thần nghĩ, nếu không có điện thoại, niềm vui thế này kiếm ở đâu?

TRUNG THÀNH

Người đàn ông có giọng nói chắc, khỏe. Rất nhiệt tình với những người xung quanh, đôi khi hóa ra lỗi bịch một chút. Rất thích nói về những gì đã trải nghiệm ở cuộc đời, nói về nhân, lễ, nghĩa, trí, tín. Mềm mỏng với các sai lầm của con cái, dịu dàng trong cuộc sống vợ chồng.

Ông có bốn con chó, hai con xích và hai con không. Hai con xích là hai con chó nhỏ, hiếu động, nghịch ngợm. Hai con chó già trung thành với chủ, trung thành với những bữa ăn và trung thành với cả chỗ nằm. Làm đúng chức năng nhiệm vụ, không hiếu kỳ, tò mò; như cuộc đời nó đã biết hết, biết đủ rồi.

Người đàn ông sáng nào cũng dắt chúng đi tè, đi ị ngoài đường. Xong rồi về, bảo "tao đi tập thể dục".

Ông có một sở thích khác người, sở thích độc ác đó là đánh chó. Mỗi lần ông quát khoảng vài cục roi, quát liên tiếp, quát dồn dập, sợi xích quá ngắn, con chó không thể tránh né khỏi chiếc roi dài của ông, nó oằn mình chịu đựng. Hai con chó già chui vào chỗ của nó và nằm im, tránh gây tiếng động để tạo sự chú ý.

Không ai hiểu người đàn ông này tại sao có sở thích lạ kỳ như thế? Mỗi khi ông cầm chiếc roi, thấy ông không còn là con người như đã giới thiệu, đã thấy về ông.

Trong những gì trải nghiệm của cuộc đời mình, trong nhiều cách

giải tỏa ỨC CHẾ, xả stress, có thể ông đã chọn cách này. Vì loài chó là loài vật trung thành với chủ cho tới chết.

Tập truyện ngắn Nguyễn Anh Đào

NGOẠI TÌNH

Là tội mà người đàn bà có thể bị ném đá cho tới chết, là tội mà người đàn ông có thể đẩy vợ mình vào chỗ chết hoặc tù tội. Nó định nghĩa danh thép như thế, trong tức giận!

Lý do ư? Không gì cả!

Anh nghèo, nó nghèo. Ai cũng biết. Cưới nhau xong vẫn nghèo! Tất nhiên.

Hỏi anh có bao giờ ngoại tình không? À, à, ừ ừ, có nhưng không phải bây giờ, chừng 5 năm nữa, khi nào anh giàu. Rơi thõm xuống hố sâu, không ngóc lên được, nó muốn anh mắng nó là đồ ngốc, mắng ầu yếm.

Nó quyết cùng anh thoát nghèo, nó ủng hộ anh mọi thứ. Anh thức trắng đêm để tính toán, để làm giàu. Nó thức trắng đêm nghĩ, giàu nó sẽ mất anh.

Niềm tin ư? Không thể mất niềm tin vào một câu nói băng quơ. Ừ, nhưng anh nói rất nhiều lần. Anh khẳng định mình sẽ ngoại tình khi giàu có. Tất nhiên nó không muốn anh ngoại tình. Và tất nhiên không muốn anh giàu. Mâu thuẫn! Nó tự thấy bế tắc, sự nghi ngờ của nó lớn dần với sự vô tâm của anh.

Vậy nó phải làm gì? Thoát nghèo để làm gì? Để mất gia đình ư? Vậy cần quái gì giàu có, nó cần gia đình hơn, cần anh hơn. Điên mất rồi.

Vì sao người ta ngoại tình?

Nó trả lời không do dự, vì người ta sống ích kỷ cho bản thân mình,

là người không bao giờ biết sống vì người khác, là người muốn đánh mất hết giá trị bản thân.

Ồ... sao nó lại gay gắt thế nhỉ? Ghen với điều chưa xảy ra ư? Tại sao?

Được rồi, ngày mai, ngày kia gì đó, nó sẽ nói với anh rằng, nó hẹn hò với người nào đó, hẹn như hẹn người yêu. Vì nó nghèo, nó sẽ hẹn với những người giàu, giàu bằng anh của 5 năm sau. Người ta sẽ nói những câu có cánh, sẽ âu yếm bằng những lời yêu thương, người ta sẽ đưa nó lên số một. Ừ, tất nhiên anh sẽ ghen, gia đình nó sẽ tan vỡ, anh sẽ mắng nó là loại đàn bà không ra gì. Ừ tất nhiên. Nếu năm năm sau, anh ngoại tình, anh cũng chỉ ngoại tình với loại đàn bà không ra gì!

Vậy nó ghen làm gì nhỉ? Hết tức giận rồi, công nhận những định nghĩa triết học về tam đoạn luận, về tính chất bắc cầu trong chứng minh hình học... cũng có ý nghĩa ứng dụng ghê gớm đối với trạng thái tâm lý ghen tuông lúc này.

Thôi, đêm nay không thức để nghĩ về năm năm sau.

HẠNH PHÚC CÓ MÀU HỒNG

Nó thường có kinh không đều, chu kỳ thường ba mươi lăm có khi bốn mươi ngày, trước khi lấy chồng nó không nhớ nổi ngày mình có hàng tháng là bao nhiêu để xem là chu kỳ đúng hay sai, mà sau đó nó cũng không quan tâm nữa, cứ nghĩ ít có thì sạch sẽ thoải mái, ảnh hưởng gì ai.

Lấy chồng, lần đầu tiên nó nghe chồng hỏi "ngày nào tốt nhất?", nó ngơ ngác hỏi "là sao?", anh đã cốc đầu nó "ngốc! anh hỏi ngày nào em dễ có thai nhất". Nó mắc cỡ, rúc đầu và gương mặt đỏ lựng vào ngực anh "em không biết, để em tính đã!". Nhưng có nhớ ngày kết thúc kỳ kinh cuối đầu mà tính. Nhủ, tháng sau sẽ đánh dấu vào cuốn lịch trên bàn làm việc.

Tháng sau, ngày bắt đầu cho đến ngày kết thúc, nó đánh dấu bằng mực đỏ, cách đó mười ba, mười bốn ngày, nó bèn lên thông báo với chồng "bữa nay ngày tốt!". Chồng kéo nhanh nó về phía mình, ôm thật chặt.

Ba mươi ngày kể từ ngày kết thúc bằng dấu mực đỏ trên cuốn lịch, không có dấu hiệu gì. Ba mươi lăm ngày, trễ năm ngày, nó mừng, chạy ra hiệu thuốc mua que thử. Chỉ có một vạch hồng. Chồng cảm thắc mắc "người ta nói chỉ cần trễ vài ngày là đã lên rồi, hồng lẽ que hư?". Ba ngày nữa, nó ra mua que khác. Vẫn chỉ một vạch hồng. Đêm hôm đó, nó cầm cuốn lịch bàn, đánh dấu bằng bút đỏ cho ngày đầu tiên của tháng tiếp theo.

Một tháng, hai tháng, ba tháng, rồi một năm, mỗi tháng nó mua ít nhất hai cái que. Chưa lần nào số vạch trên que tăng lên. Hi vọng rồi thất vọng.

Vẫn nằm úp mặt, dụi đầu vào ngực chồng mỗi đêm, nhưng dấu bên trong là giọt nước mắt nóng hổi chực rơi xuống. Nó không còn dám thông báo "ngày tốt" với chồng nữa.

Hình như chồng nó cũng thất vọng nhiều sau bao nhiêu tháng chờ

đợi mà không thấy nó thông báo tin gì mới. Vòng tay anh lơ lửng. Tháng thứ mười ba sau ngày đám cưới, cái que tăng lên vạch thứ hai, mờ mờ. Hai ngày sau, nó mua que khác, vẫn có vạch thứ hai, đậm hơn một chút. Nó hét thật lớn trong nhà vệ sinh, chạy như bay ra ngoài, kéo ghì cổ chồng xuống và hôn. Anh ngơ ngác "chuyện gì vậy?", nó lại ôm anh lần nữa "hai vạch màu hồng!".

Đêm đó, hình như cả hai không ngủ được vì vui, dù anh cứ hét vuốt tóc, đến sờ bụng rồi hôn nó âu yếm bảo rằng "ngủ đi, từ nay thì không còn được làm gì theo ý mình nữa, giữ sức khỏe tuyệt đối!".

Sáng hôm sau, anh đưa nó đến bệnh viện phụ sản, để khẳng định lại lần nữa điều mà cái que đã nói bằng hai vạch màu hồng.

Siêu âm không thấy gì, nhưng kết quả xét nghiệm thì khẳng định là có. Bác sĩ hẹn "tuần sau đến khám lại, thai còn nhỏ siêu âm chưa thấy là bình thường thôi".

Tuần sau, vẫn siêu âm, xét nghiệm. Vẫn lời hẹn như cũ. Hai đứa bỗng dưng nhìn nhau, có cái gì đó không ổn.

Chưa tới ngày tái khám, nó nghe nóng nóng, ba giọt máu tươi. Nó hoảng hốt gọi cho chồng đến đưa đi bệnh viện. Bác sĩ bảo vẫn chưa phát hiện điều gì, có thể thai yếu. Ba ngày sau lại đến.

Ba ngày sau, vẫn câu nói như cũ.

Một tuần sau, không phải là ba giọt máu tươi, mà là nghe máu trong cơ thể mình tuôn ra nóng hổi, tuôn ra như tất cả mọi nơi máu đổ dồn về đó. Nó bất tỉnh. Nghe tiếng bước chân chạy lao xao, nghe loa bệnh viện gọi "người nhà bệnh nhân Nguyễn Thị...", sau đó là tiếng xe cấp cứu, tiếng gọi, tiếng nói, tiếng la mắng... Bên trên những tiếng ồn ào không rõ ràng đó là cái nắm tay rất chặt như đang cố gắng truyền thêm sức mạnh cho nó từ người chồng rất đổi yêu thương.

Bác sĩ bảo "mổ gấp", chồng nó tái xanh "sao phải mổ?", "thai ngoài tử cung, không mổ sẽ nguy hiểm đến tính mạng người mẹ", "không có cách gì cứu hai mẹ con sao?" "không, cứu được mẹ, lần sau anh chị sẽ có những đứa con khác mà!". Chồng buông người xuống ghế, thần thờ. Chồng nắm chặt tay nó "gắng lên em, không sao cả, không sao đâu!", quá mệt mỏi, người đang lả đi nhưng

miệng vẫn cố mím một nụ cười và lăn dài hai giọt nước mắt. Sau vài câu hỏi của vị bác sĩ gây mê, thì nó không còn biết gì cho đến khi tỉnh dậy, nó nghe đau ở bụng, sờ tay xuống thì thấy những miếng băng được dán khắp nơi. Nó rên rỉ "đau quá!". Cô y tá trực vội vàng đến tiêm cho nó mũi thuốc giảm đau, rồi cô an ủi "ráng chút nha em, sẽ hết ngay thôi".

Đến sáng hôm sau, nó mới được đưa ra khỏi phòng hồi sức. Bác sĩ gọi cho chồng nó vào phụ để đưa nó lên phòng bệnh. Rồi vị bác sĩ nói như thông cảm "đêm qua chồng cháu nằm ngủ cong queo trên ghế ngoài hành lang". Nó nghe muốn khóc.

Phòng bệnh của nó nằm chung với ba bà mẹ khác vừa sinh xong. Ba ngày sau thì được xuất viện, ba người kia mang theo niềm vui được bế em bé về nhà. Còn nó ...

Nó cầm hai chiếc que có hai vạch hồng nó cắt kỹ trong túi xách, bỗng sợ hãi nhớ tới lời bác sĩ "chú buộc phải cắt một bên tai vôi của cháu, chú rất tiếc". Nghĩ là khả năng có con của nó sẽ giảm đi một nửa. Một năm khỏe mạnh, nó mới có tin vui, bây giờ còn một nửa sức khỏe, nó phải mất thời gian bao lâu? Như thấy lo lắng của nó, vị bác sĩ già an ủi "không sao cháu ạ, giảm chút xíu thôi, vì tai vôi còn lại nó hoạt động được cả hai bên".

Về nhà, uống thuốc và ăn đủ thứ bổ dưỡng mà chồng mang về. Nó thấy ánh mắt chồng buồn lắm dù luôn an ủi nó là không có gì đâu. Nó hoang mang, sợ hãi đến những chiếc que sắp tới, nếu một bên tai vôi nữa bị cắt đi, nó sẽ mất vĩnh viễn khả năng làm mẹ.

Sau một tháng, tái khám, bác sĩ nói "cháu bình thường rồi, nếu muốn có con thì cứ có, không sao cả".

Nhưng cái đau vẫn còn, còn trong chính sự sợ hãi, nên nó bảo chồng "ngưng vài tháng nha, em đau lắm!". Anh gật đầu, nhưng mắt anh âu lo.

Sau ba tháng, nó quên dần cái đau, khát khao và hi vọng sống lại, lớn mạnh dần dần. Vòng tay anh siết chặt mỗi đêm, yêu thương và cố gắng.

Vẫn là những que thử vào cuối tháng. Nó mắc cỡ với các hiệu thuốc tây gần nhà, vì gần như họ quen với việc nó mua que thử. Nó đi nơi khác, đi ngang đường nào có tiệm thuốc tây tiện để ghé là nó

vào mua, mua bất cứ lúc nào, mua để dành.
Mỗi tháng, mỗi tháng, cái vạch hồng nhiệm màu thứ hai không hiện lên nữa, như trêu người, như chọc tức.
Nó trở thành người "ghiền" xài que thử, tháng nào nó không dùng là cảm thấy bức rức. Nếu trễ chừng ba ngày là nó thấy không còn chút tập trung nào cho những việc khác nếu không lấy một trong những cái que kia ra mà xé vỏ bao, dù nó biết, chỉ để nhìn thấy một vạch hồng thất vọng.
Tháng thứ sáu sau ngày mỗ, nó quyết tâm không dùng nữa. Một ngày, ba ngày, một tuần rồi mười ngày, nó quyết không nhớ đến những chiếc que nó mua để dành. Mặc kệ số ngày bị trễ, mặc kệ sự hi vọng, mặc kệ hết.
Tối đó nấu cơm, bỗng nhiên nó buồn nôn khi kho cá. Anh hỏi "tháng này em có trễ không?", nó thở dài "tháng nào cũng vậy mà", nhưng anh động viên "em thử lại coi sao?". Nó lắc đầu "thôi, chắc không phải đâu". Nó tiếp tục việc nấu bếp. Bữa cơm tối bòn chòn.
Sáng hôm sau, dậy thật sớm, mở tủ và quyết định xé theo một bao nữa. Một vạch và...vạch thứ hai, vạch nhiệm màu hiện lên. Nó hét lên, anh vùng dậy lao vào nhà vệ sinh, nó nhìn anh cười. Anh siết chặt nó. Bỗng nó bật khóc.
"Anh à, cầu nguyện cho em đi, để mình giữ được đứa con này, để mẹ con em bình an, đi anh!". Trong lời nói líu ríu, sợ hãi. Hình ảnh của lần phẫu thuật trước trở về, hăm dọa. Anh giữ chặt vai nó "không sao, không sao mà! Em mà khóc, sinh con ra mặt nó méo xẹo cho coi". Nó nhìn anh, quệt nước mắt rồi bật cười.
Vạch hồng thứ hai nhiệm màu này đã thực sự mang đến cho nó một thiên thần.
Sáng hôm qua, bác sĩ bảo "thai khỏe, có tim thai, chỉ cần không làm việc nặng là được thôi, cố gắng ăn uống vào nhé!"
Giờ thì nó đã hạnh phúc. Nhìn hai vạch hồng trên chiếc que cất kỹ. Nó mỉm cười, đó là màu hồng may mắn.

Tháng 5/2008
Nguyễn Anh Đào

THỬ

Trang bị cho mình đầy đủ những kiến thức căn bản về tâm sinh lý, tôi bắt đầu một phép thử, điều mà xã hội đang cố gắng để hạn chế, đó là sống thử. Mặc kệ người ta, cuộc sống của mình, mình sống, và sống thật. Tôi sắp xếp cho mình một cuộc sống của người đã có chồng. Chẳng có gì là phức tạp khi và tôi về sống cùng nhau, vì cả hai đều thuê nhà trọ như nhau, chỉ cần trả một nhà và dọn sang nhà còn lại. Đơn giản thế thôi.

Nhưng mọi sự bắt đầu từ đây, những rắc rối và cảm giác hụt hẫng cũng bắt đầu từ đây.

Anh là một kỹ sư, dù chưa phải là người thành đạt, nhưng tính chất công việc giúp anh có điều kiện đến nhiều nhà hàng, được ăn nhiều món ngon mà một đứa con gái lớn lên trong gia đình nông dân như tôi chưa bao giờ nghe đến. Sở thích về ăn uống cũng trái ngược nhau, anh thích ăn hải sản, còn tôi thích ăn thịt và những món béo. Nên mỗi bữa cơm với túi tiền hạn chế chỉ đáp ứng được một bên. Thế là anh chê tôi nấu ăn kém, anh so sánh tôi với những người phụ nữ quanh anh, dù rằng rất tự ái nhưng tôi biết mình cũng thiếu sót thật, vì thật ra tôi nấu không bằng nhà hàng nấu. Nên tôi im lặng, một điều nhin chín điều lạnh. Tôi cũng cố gắng tìm xem những món hải sản nào có thể làm được trong túi tiền cho phép, nhưng tìm mãi tôi chẳng bao giờ thấy.

Tôi cũng phải đi làm một ngày tám tiếng, tuy tiền lương thấp hơn của anh, nhưng công việc nhiều khi căng thẳng, về đến nhà tôi muốn cho phép mình lười biếng, muốn đọc một câu chuyện giải trí, ăn mì gói rồi vùi ngủ trong chăn. Nhưng từ ngày có anh, thời gian để dùng vào những việc như thế trở nên xa xỉ, thậm chí thời gian để gặp gỡ bạn bè cũng không hề còn nữa. Trong khi tôi về nhà phải vào bếp với bao nhiêu chuyện cơm nước, giặt giũ, dọn dẹp... thì anh bình thản ngồi chơi game cho tới khi dọn cơm, thậm

chỉ gọi tới lần thứ tư thứ năm anh vẫn còn tiếc nuối chưa buông được con chuột máy tính. Khi lên tiếng cần anh phụ giúp thì anh hỏi tôi “làm phụ nữ để làm gì?” (?!). Nhiều khi tôi chỉ biết ngồi khóc.

Anh hứa sẽ đưa tôi đi chơi vào cuối tuần và còn từng mơ một cảnh gia đình hạnh phúc cùng con cái cùng đến công viên chơi. Nhưng bây giờ lại khác, năm thì mười họa tôi năn nỉ rồi giận hờn mới được cùng anh ra khỏi nhà trong tâm trạng bị ép buộc. Dẫu ở nhà anh giành thời gian của mình cho game mà thôi. Trong khi đó, anh dành ít nhất một tuần một ngày cho bạn bè của mình. Mà gặp bạn bè thì anh lại uống say, tôi ở nhà lo lắng bất an sợ tai nạn trên đường về. Nhưng hễ tôi cần nhần thì anh lại bảo “thằng” này, “thằng” kia (bạn anh) đi nhậu có bị vợ cần nhần bao giờ đâu. Còn tôi, mỗi khi muốn sang nhà bạn mà không có anh đi cùng thì ít nhất tôi cũng nghe một câu nào đó khó chịu từ anh.

Sống cùng nhau, tôi bị giằng co giữa sự lo lắng, sợ sệt và niềm khát khao. Tôi thêm có một đứa con, nhưng có con lúc chưa cưới nhau là điều không thể. Hàng ngày, hàng tháng tôi luôn bị sự lo sợ và mong đợi ấy “đánh nhau” trong lòng.

Từ ngày về cùng nhau, tính tình anh đổi khác. Nói đúng hơn, là con người thật của anh xuất hiện mà trước đây khi bên nhau mỗi tuần vài lần tôi không thấy được. Trong sâu thẳm của trái tim một người dù phóng khoáng đến đâu thì vẫn mang dòng máu và quan niệm của con người Á Đông, vì thế, tôi có cảm giác rằng anh đang xem tôi là con người dễ dãi và buông thả, tôi không còn được anh tôn trọng như lúc đầu nữa. Thỉnh thoảng giận nhau anh lại đòi chia tay với lý do “chúng ta chẳng hợp nhau”. Thế là tôi im lặng.

Khi anh mệt mỏi, tôi mua thuốc, nghĩ xem có món ăn nào bổ mua về bồi dưỡng cho anh. Còn tôi mệt mỏi, anh mắng nhiếc tôi lười biếng.

Ra đường, anh ngắm các đường cong đường thẳng các cô gái, về nhà anh lắc đầu với thân hình của tôi.

Đó là chưa bao giờ chúng tôi cãi nhau về chuyện tiền nong, vì hiện giờ chúng tôi đang theo “chế độ” rất sòng phẳng là tiền ai nấy giữ, mỗi tháng đóng góp như nhau vào quỹ tiêu xài chung. Chi tiêu đều

được tôi ghi sổ rất chi tiết. Tôi không bao giờ muốn bị người ta nói rằng tôi đã sử dụng tiền của người yêu mình khi chưa cưới nhau. Tôi biết anh đang cố “đào tạo” tôi thành một người vợ theo ý anh, nhưng rất tiếc là tôi đành phải nộp đơn ... xin nghỉ việc. Bởi điều tôi cần là sự quan tâm, sự yêu thương và tôn trọng của anh. Và tôi cũng cần sống cho tôi nữa. Tôi đã quá bông bột khi nghĩ rằng tình cảm và sự hi sinh của mình có thể đổi được tình yêu của anh. Tôi không biết tất cả các cặp vợ chồng mới cưới đều rơi vào cảm giác hụt hẫng như tôi bây giờ hay không? Nhưng dù sao tôi vẫn quyết định là mình sẽ chia tay và làm lại. Bởi tôi không muốn là người giúp việc không lương cho anh. Suốt ngày chỉ biết phục tùng mà không có quyền đòi hỏi, không được sẻ chia. Nếu yêu lần nữa, tôi sẽ không “thử” thế này!

Anh Đào

HÀNH TRÌNH TÌM HẠNH PHÚC

Nếu không còn cách nào khả thi hơn thì nàng đành viết thư thôi, một lá thư có thể giải thích hết những lý do mà khi đối diện không đủ bình tĩnh để nghe. Bốn năm yêu nhau không thể kết thúc bằng bức thư như thế này, nhưng nó sẽ khởi đầu cho một mối quan hệ mới. Quang sẽ yêu gấp gáp, cuồng nhiệt gấp trăm lần để chiếm đoạt nàng, có thể Quang rất đau, rất choáng, có thể nàng sẽ nhận được một ánh mắt đỏ rực giận dữ hay sự bất lực đốn đau ?

Nàng viết rồi xé đến hàng chục lần, mà không thể hoàn thành được. Nàng dự định sẽ viết bằng cách nào đó làm Quang không đau, không giận mà vẫn đồng ý chia tay với nàng. Nhưng lúc nào viết đến nửa bức thư, cảm xúc dâng lên thì nàng không kiềm lòng được, nàng viết hết những lời trách móc, giận hờn lên đó, nàng nói mình không còn yêu, rằng Quang đã giết chết tình yêu của nàng. Đến khi giật mình, thoát khỏi những dồn nén, nàng bật khóc và vò nát lá thư.

Đã rất nhiều lần như thế, qua một thời gian rất dài rồi mà nàng vẫn chưa nói được lời chia tay với Quang, dẫu những giận hờn đã nguôi và nàng thấy mình chán nản hơn là chờ đợi được yêu thương.

Tháng bảy, mưa buồn đến nao lòng, con ngõ lênh láng nước, nàng thấy mình chông chênh khi xung quanh trống vắng đến tê người. Nàng đã hai mươi bảy tuổi, nàng đã chờ đợi Quang từ ngày mới ra trường, những hứa hẹn trong những lần hẹn hò lãng mạn ở ngoại ô, ở những công viên....

Nàng chờ Quang học xong đại học, nhưng học đến năm thứ ba thì Quang bỏ dở, anh lại đi học một ngành khác, học trong trường thì nhiều năm liên tục mà anh vẫn chưa được công nhận mình có một nghề nào đó cho rõ ràng, bởi có bao giờ anh hoàn thành chương trình học của mình đâu. Gần ba mươi tuổi, anh vẫn chưa một ngày

đi làm trong khi nàng đã giữ chức phó phòng của một công ty lớn. Khoảng cách ngày một xa, nàng cố níu gần lại bao nhiêu thì Quang lại đẩy ra bấy nhiêu bằng những mặt cảm tự ti của mình.

Thời gian đầu, nàng hi vọng anh sẽ làm được một điều gì đó. Nàng hi sinh bằng cách hạn chế tiếp xúc bạn bè để anh khỏi mặt cảm, nhưng đến khi quanh nàng không còn một người bạn nào nữa thì nàng mới hoảng hốt nhận ra, không có Quang nàng vẫn sống, còn thiếu bạn bè thì không. Nàng không thể vui mình trong một ốc đảo hoang vu vì những mặc cảm vớ vẩn của Quang. Và lại, giờ đây, niềm tin trong tim nàng đã cạn, Quang không còn là chỗ dựa vững chắc như nàng hằng tôn thờ nữa .

Nàng muốn chia tay với Quang, đau đớn cho nàng là tất cả những người thân của nàng không ai phản đối, thậm chí có người còn tư vấn cho nàng cách nói thể nào cho hiệu quả. Nàng thấy những người thân của mình lúc này thật đáng ghét. Ừ, thì cho rằng không yêu nữa thì đâu cần phải ủng hộ nàng một cách thái quá như thế, hoá ra bốn năm qua nàng đã làm điều mà họ cho mà sai lầm ư?

Thế đấy, nàng đã tin tưởng họ, còn họ thì sợ nàng đau lòng mà dấu kín suy nghĩ của mình. Họ quên mất nàng đã hai mươi bảy tuổi, cái tuổi mà nàng khó thể tìm được người bạn đời như ý muốn khi đã qua một chuyện tình không có niềm tin, cái tuổi mà những ước mơ và tiêu chí đặt ra cho người bạn đời cao hơn cái thời chỉ cần lãng mạn là đủ. Bây giờ người đàn ông lý tưởng trong mắt nàng không phải là hiền lành, chung thủy và lãng mạn nữa. Nàng cần một người có kinh nghiệm sống, phong trần và lừa lọc một chút cũng được miễn sao thành đạt và đối xử tốt với mọi người xung quanh. Nàng cần một người tranh luận đến cùng với nàng về một vấn đề nào đó, chứ không phải vài ba câu rồi đuối lý nhường phần thắng cho nàng như Quang.

Hạnh phúc sau ngày chia tay Quang sẽ chông chênh và khó tìm. Nhưng nàng biết, chia tay với Quang không phải dễ dàng dù Quang rất hiền, Quang chung thủy, chỉ có một mình nàng trên đời, điều này sẽ làm Quang điên lên nếu mất nàng, Quang sẽ bầu xé nàng trong sự giận dữ tột cùng.

Nhưng dầu sao thì nàng cũng không thể thôi chí được. Đây là mốc

quan trọng trong cuộc đời nàng, nàng cần dừng cảm lên mới thay đổi được tương lai u ám của nàng.

Nàng lại ngồi vào bàn viết:

“Rất đơn giản nếu em nói hai từ chia tay, nhưng tình yêu bốn năm qua không cho phép em làm điều đó. Dấu trái tim đang nguội dần trong lồng ngực vốn rất nồng nàn của em. Em đã chờ đợi anh bằng sự vô vọng ...”

Nàng lại nói một cách dông dài, rồi cảm xúc lại trào lên, lá thư thứ n lại bị vò nát. Nàng tức giận ném mạnh vào tấm ảnh trên bàn làm việc làm nó rơi choảng xuống nền gạch, không vỡ, chỉ rạn nứt phần gương mặt, chảy thành những vệt dài ngang dọc khiến mặt nàng trong khung ảnh biến dạng. Tại sao không vỡ hẳn ra có phải dễ chịu hơn không? Nàng bật khóc.

Hôm nay thứ bảy, tối nay Quang sẽ đến, sẽ rủ nàng đi chơi, sẽ hôn nàng rồi về nhà, tất cả trở thành như cũ. Đã nhiều lần nàng không muốn để Quang đặt môi lên môi mình, nhưng nàng thấy Quang chân thành hơn lúc nào hết, tội nghiệp hơn lúc nào hết, và khi hôn nhau, nàng lại nhận ra mình dễ chịu hơn, bớt căng thẳng hơn một chút. Nàng yếu đuối quá mất rồi.

Hôm nay có lẽ cũng thế thôi, nàng đã mất một ngày nghỉ để viết thư mà vẫn không hoàn thành được. Kim đồng hồ nhích dần về số 6, chậm nhất là 30 phút nữa Quang sẽ đến trong bộ quần áo chỉnh tề, nụ cười tươi rói trên môi. 6 giờ, 6 giờ 15, 6 giờ 30... Trời mưa! Trời đột ngột mưa thật lớn, khiến nàng thoáng chút hoảng hốt.

Mưa năm phút, mười phút... vẫn không thấy Quang đến. Nàng chắc chắn một điều Quang đang trên đường đến nhà nàng thì trời mưa. Không biết Quang có mang theo áo mưa không? Mưa lớn thế này Quang có gặp tai nạn ở đâu không? Chuông điện thoại reo làm nàng giật thót mình ‘*Anh đây, em...tút.tút..tút...*’, mắt sáng, nàng bấm máy gọi lại “*Số máy quý khách vừa khách gọi hiện không liên lạc được...*”. Sao thế? Quang định nói với nàng điều gì? Phải chăng đã gặp điều không may. Nàng khoác vội chiếc áo mưa, không do dự, nàng lao nhanh trong màn mưa như trút nước, nàng chạy theo con đường đến nhà Quang, nàng vừa chạy vừa cố gắng nhìn hai bên đường xem có Quang không?.

Nàng chạy và chạy mãi, gió rít bên tai, mưa tấp vào mặt, nàng quy xuống rồi lại đứng lên. Tại sao nàng tìm Quang thì nàng không biết, hình như có điều gì đó sai khiến nàng, nàng chạy tiếp đến một nơi mà nàng chưa nhìn thấy bao giờ, nàng không còn lạnh nữa, nàng đang đi trong biển lửa, đỏ rực liếm lấy đôi chân nàng, rất bỏng... Nàng quy xuống lần nữa. Có ai đó đã đưa nàng đi, bên hông giữa những tầng mây xanh mây trắng, những tiếng cười hiền lành kèm những giọng cười ghê rợn.

Bàn tay Quang vẫn giữ chặt bàn tay nàng khi nàng tỉnh lại, nàng nhận ra mình vừa trải qua cơn mê rất dài. Gương mặt Quang đã hốc hác vì mệt mỏi và lo lắng. Nàng nhẹ nhàng rút bàn tay mình ra khỏi tay Quang nhưng anh vẫn giật mình và nắm chặt hơn. Đưa lên môi, rồi anh bật khóc như một đứa trẻ. Các y tá vừa bước vào vội lùi ra một cách ý tứ.

Nàng nhớ trong cơn mê nàng đã đi tìm tình yêu của mình, nhưng nàng vẫn không tìm thấy. Tình yêu của nàng đâu, tìm nó khó nhọc thế này sao?

Trong tay anh đã có lá thư của nàng, lá thư viết dở dang hôm chiều thứ bảy, nàng mới đặt bút viết vụn vụn ba chữ “Em yêu anh...”. Thế cũng đủ cho một hành trình tìm kiếm của nàng rồi.

TPHCM 2004
Nguyễn Anh Đào

MÙA HOA DÃ QUỲ

Lặng lẽ như một chiếc bóng, My ôm bó hoa bước đi trên con đường về phía có mặt trời lặn, trẻ con len lén nhìn, người lớn tỏ ra thương hại, có người hỏi thăm vài câu rồi đi, không ai dám nói gì với My cả, dường như họ sợ cái gì đó nơi My, cái vẻ mặt đau đớn nhưng gan lỳ và không còn chút cảm xúc nào nữa. Chiều nào cũng thế từ hai năm nay, khi mặt trời đỏ dần về phía chân núi thì My lại đi, My quen từng hòn sỏi theo mỗi bước chân, dã quỳ hai bên đường vàng rực như nắng mùa hè, My cẩn thận lắm, dùng dao cắt những cành đẹp nhất rồi bó lại thành một bó, My cười, tưởng tượng ra nụ cười rạng rỡ của anh khi nhận hoa, nụ cười của My méo mó trong nụ cười của anh. Nắng nhạt dần từ chân núi.

Giông! Tháng sáu mưa nhiều và nặng hạt, cơm chiều mẹ đã dọn sẵn lên bàn, băng quơ mẹ nhìn ra đường nhói lòng khi nhìn thấy My ôm bó hoa, cả My và hoa đều ướt sũng. Nhìn mẹ My cười “Giông là gãy hết cả hoa mẹ ạ, tội nghiệp!”. Để bó hoa lên bàn, My nhảy chân sáo vào nhà tắm thay quần áo rồi lên ăn cơm với mẹ. Mẹ biết My vẫn còn đau lắm, đau như nỗi đau của mẹ ngày xưa. Mẹ thắp nén nhang lên bàn thờ ba, đôi mắt trũng sâu chảy dài hai hàng lệ.

Tháng sáu, anh hẹn sẽ về cùng My, cùng hái bông dã quỳ trang điểm lên phố núi, trang điểm lên xe hoa ngày rước dâu, My ạ, anh sẽ cưới em, anh sẽ về, thật đấy! My như muốn điên lên vì sung sướng, dã quỳ sẽ vàng rực như những mặt trời, anh sẽ là dãy núiừng sừng che nắng che mưa.

Thư mẹ viết cho ba “con mình là con gái, anh ạ, nó rất giống anh,

sẽ hòa bình, anh sẽ về, phải không anh?”. Một tháng, hai tháng, một năm rồi hia năm My lớn lên từng ngày, còn hồi âm của ba vẫn xa tít tắp. Chiến trường là bom đạn, là đói khát và cả căn bệnh sốt rét... mê hiểu nên mẹ chờ, chờ cả trong những giấc mơ.

My quen anh từ ngày đã quỳ trên con đường này mới lấm tấm vài bông đầu tiên, cái ngày My còn nhõng nhẽo bắt anh bế lê để hái hoa rồi bị đấng tay òa khóc. Bây giờ My không còn nhớ là đã qua bao nhiêu mùa hoa. Chỉ nhớ được rằng cái ngày anh lên thành phố học, mỗi năm anh chỉ về hai lần vào dịp tết và mùa đã quỳ nở, My xa anh sáu mùa hoa rồi, lần này anh hứa như thế, anh sẽ về và sẽ thành đôi. My tin anh, My chuẩn bị kỹ lắm rồi, ngày quan trọng nhất đời người mà, phải không mẹ?.

Ba mẹ gặp nhau trong bom đạn, tình yêu trong chiến tranh không có thời gian để mơ mộng, để có những giây phút lãng mạn bên nhau. Chia tay, ba chỉ kịp nói với mẹ rằng “con trai thì tên là Đô, con gái tên là My...” rồi ba vội vã đi chỉ kịp giờ hành quân của đơn vị.

Một sáng tháng sáu, anh điện thoại “chiều ra bến xe đón anh nhé”. Nhưng mãi đến hôm sau, chiếc xe anh nói không về tới bến, nó nằm lại trên đường đi cùng hơn ba mươi sinh mạng. Người ta chỉ giải thích đơn giản rằng “tại trời mưa, đường trơn”. My như điên dại, ôm xác anh trong tay mà cười mà khóc.

Mẹ lại thắp nén hương trên bàn thờ ba, mẹ chờ đợi ba nhiều hơn My chờ đợi anh, nhưng tin mẹ nhận được chỉ là tờ giấy báo tử, xác ba đến bây giờ mấy mươi năm mẹ vẫn chưa tìm ra.

My khóc nhiều lắm rồi, My không còn nước mắt nữa, mắt My từ đó ráo hoảnh và vô hồn đến đáng sợ. Mộ anh vàng kín hoa đã quỳ, vàng đến chói mắt.

Người ta báo tin đã tìm thấy hài cốt của ba, mẹ tức tốc đi đón ba

về. My không biết ba thế nào, chỉ nghe qua lời kể của mẹ và tấm họa chân dung trên bàn thờ, giờ gặp ba là một nắm hài cốt, mẹ nước nở như ba vừa mới mất hôm nay. My thấy nỗi đau của mẹ còn lớn gá ngàn lần My. Ba được đưa về nghĩa trang liệt sĩ, người ta đặt vòng hoa như người vừa khuất. My ôm lấy đôi vai gầy guộc của mẹ, hai mẹ con khóc như chưa từng được khóc, khóc vì hai nỗi đau, cho hai con người và khóc vì sung sướng nữa, bởi cuối cùng tất cả lại được đoàn viên.

Từ hôm ấy, người ta lại thấy có hai mẹ con mỗi chiều đi về phía mặt trời lặn, tay cầm hoa, vui sướng như thăm người thân còn sống. Và trên mộ anh bây giờ, hoa nở như những mặt trời trên chóp núi, nụ cười của anh còn văng vát quanh My, nụ cười của My không còn méo mó nữa.

Mặt trời lại mọc lên sau những cơn dông, bình dị mà đẹp lạ thường.

Nguyễn Anh Đào

HẾT